

BÀN VỀ DẠY HỌC KIẾN TẠO XÃ HỘI VÀ HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI Ở TUỔI MẪU GIÁO

NGUYỄN THỊ HẰNG NGA*

Ngày nhận bài: 17/12/2016; ngày sửa chữa: 19/12/2016; ngày duyệt đăng: 20/12/2016.

Abstract: The article presents contents of social constructivist teaching and application for play activity of preschool children - main activity of children at preschools. Thanks to play activity, preschool children develop their cognition, self-learning ability, said by social constructivist theory. Also, play activity promotes the formation and development of psychological structure of preschool children.

Keywords: Constructivism, social constructivist teaching, leading activity, play, preschool children.

1. Đặt vấn đề

Dạy học (DH) kiến tạo là thành tựu khoa học của các nhà giáo dục thế giới và cũng trở thành mối quan tâm của các nhà giáo dục Việt Nam hiện nay. Bài viết này đề cập đến dạng kiến tạo xã hội của trường phái Nga. Một trong những nét đặc trưng của loại hình DH kiến tạo này là sự truyền thụ kinh nghiệm xã hội từ thế hệ trước sang thế hệ sau thông qua hoạt động chủ đạo, trong đó có hoạt động vui chơi của trẻ mẫu giáo.

2. Nội dung chính

Thuyết Kiến tạo (constructivism) được xây dựng dựa trên cơ sở nhận thức luận duy vật: nhận thức là quá trình hoạt động thu nhận tri thức; bản chất của ý thức là tích cực, tự giác, sáng tạo theo nhu cầu biến đổi khách thể. Thuyết kiến tạo là cách tiếp cận giảng dạy và học tập, cho rằng: con người chủ động tự xây dựng hiểu biết về thông tin cho bản thân - người học kết nối thông tin mới với thông tin hiện tại để kiến thức mới có ý nghĩa với cá nhân đó. Có hai loại DH kiến tạo: - *Thuyết Kiến tạo cơ bản* (Radical Constructivism/ Personal Constructivism), do Jean Piaget đề xuất; - *Thuyết Kiến tạo xã hội* (Social Constructivism) do L. X. Vygotsky sáng lập.

Những nguyên tắc DH kiến tạo xã hội bao gồm: DH trong giao tiếp xã hội, DH có hệ thống và theo vùng phát triển gần nhất, DH trong hoạt động và hoạt động chủ đạo, vai trò chủ đạo của DH, DH theo từng giai đoạn, phát triển hoạt động học tập của người học (biến người học thành chủ thể). Trong bài viết này, chúng tôi đi sâu trình bày nguyên tắc DH trong hoạt động chủ đạo và hoạt động chủ đạo của lứa tuổi mẫu giáo.

Leonchiev xem xét vấn đề về nội dung quá trình lĩnh hội khái niệm khoa học: Cho dù quá trình lĩnh hội

hoàn thiện trong quá trình giao tiếp, nhưng nó không hạn chế trong giao tiếp. Cái gì nằm phía sau giao tiếp và trong đó xảy ra sự truyền lại khái niệm khoa học cho người học? Ông đặt ra và tự trả lời: Phía sau giao tiếp là hoạt động của người học được tổ chức chính trong quá trình giao tiếp đó (phía sau sự giao tiếp ở bậc mầm non là vui chơi).

Sự hiểu biết mới về phát triển tâm lí do Vygotsky đề xướng: Trong quá trình DH xảy ra sự biến đổi căn bản của ý thức người học... Mọi hoạt động tâm lí đều biến đổi và phát triển. Vai trò vĩ đại của thầy giáo được khẳng định: thầy là người xây dựng nội dung của quá trình DH, giúp cho sự lĩnh hội của trẻ có thể tiến triển được. Trẻ được giáo dục khác Robinson, người thực hiện những khám phá nhỏ của mình. Quá trình sư phạm không đơn giản sử dụng các khả năng tâm lí sẵn có trong trẻ lứa tuổi nào đó, và không đơn giản đưa vào ý thức của trẻ một nội dung nào đó, mà xây dựng các đặc điểm mới của ý thức (cấu trúc tâm lí mới).

Từ đó xuất hiện yêu cầu: trong nghiên cứu sự phát triển tâm lí của trẻ nên xuất phát từ việc phân tích sự phát triển của hoạt động, vì nó được khai triển trong điều kiện cụ thể của cuộc sống đã xác định được các giai đoạn đặc trưng trong sự phát triển tâm lí của trẻ và bước chuyển biến giữa các giai đoạn đó. Trên các giai đoạn khác nhau của sự phát triển, thứ nhất, xảy ra sự biến đổi vị trí của trẻ trong hệ thống các quan hệ xã hội; thứ hai, mỗi giai đoạn đặc trưng bởi thái độ chủ đạo nhất định của trẻ đối với hiện thực, bởi dạng hoạt động chủ đạo.

Khái niệm "hoạt động chủ đạo" do Vygotsky đề xướng và Leonchiev phát triển là cơ sở lí luận cho việc

* Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

phân chia thời kì phát triển tâm lí trong sự phát triển cá thể từ sơ sinh cho đến tuổi thanh niên. Đã có kết luận về hiệu quả phát triển của hoạt động chủ đạo, hoạt động quy định “những biến đổi cơ bản trong các quá trình tâm lí và đặc điểm tâm lí của trẻ trong giai đoạn phát triển đó”. Như vậy, dưới sự phát triển không chỉ có các kiến thức, kĩ năng, mà còn cả sự phát triển tâm lí nhân cách nói chung trong các dạng hoạt động chủ đạo (ví dụ: tính chủ định, tưởng tượng, tư duy trực quan - hình ảnh là cấu trúc tâm lí mới xuất hiện trong hoạt động vui chơi).

Thuyết phân chia giai đoạn phát triển tâm lí của D. B. Enconhin là một ví dụ về việc ứng dụng khái niệm hoạt động chủ đạo theo lối tiếp cận hoạt động. Theo thuyết này, mỗi mức độ phát triển đặc trưng bởi hoạt động chủ đạo. Bước chuyển biến từ thời kì phát triển này sang thời kì phát triển khác chỉ là bước chuyển biến từ hoạt động chủ đạo này sang hoạt động chủ đạo khác. Toàn bộ sự phát triển tâm lí trong mỗi thời kì được tiến triển trong giới hạn hình thành có định hướng hoạt động chủ đạo nào đó. Tác giả của thuyết phân chia giai đoạn không thỏa mãn một khái niệm hoạt động chủ đạo. Ông đã đưa thêm khái niệm tính định hướng của trẻ trong thế giới con người và trong thế giới đồ vật. Tính định hướng này ấn định các chặng đường phát triển tâm lí của trẻ trong từng thời kì riêng lẻ.

Có thể nói, tuổi mẫu giáo đặc trưng bởi hoạt động vui chơi như một hoạt động chủ đạo, cùng với tuổi học sinh cấp một, lứa tuổi đặc trưng bởi hoạt động học tập như một hoạt động chủ đạo, tạo thành giai đoạn phát triển - tuổi ấu thơ. Thời kì mẫu giáo liên quan chặt chẽ với sự định hướng của trẻ theo thế giới con người, trong khi đó trẻ cấp một lại định hướng theo thế giới đồ vật.

Việc ứng dụng thuyết phân chia giai đoạn phát triển vào lí luận và thực tiễn giáo dục của trường mầm non và phổ thông đặt ra nhiều vấn đề nghiêm túc. Trong những năm gần đây, người ta nhận thấy, trò chơi ở tuổi mẫu giáo phát triển kém. Những cốt truyện lựa chọn đơn điệu, trẻ ít tuân thủ luật chơi, trò chơi ít có tính sáng tạo.

Tiến tới thời kì phát triển của mẫu giáo, việc đưa trò chơi vào quá trình giáo dục trẻ là rất quan trọng. Mặc dù đã có chỉ dẫn mang tính phương pháp: cần dạy trẻ mẫu giáo chơi, phải dạy trẻ trong trò chơi, nhưng vấn đề hình thức và phương pháp DH mang tính trò chơi vẫn còn là vấn đề tranh luận và chưa có những giải pháp thực tiễn thấu đáo. Trong các biện pháp DH mang tính trò chơi đang được sử dụng không có trò chơi thực sự, mà là sự áp đặt việc dạy vào trong trò

chơi (Enconhin). V. V. Kolesko cho rằng các trò chơi đó hoặc là biến thể thành các bài tập và giờ học, hoặc là biến thành các trò chơi nhưng không giải quyết (hoặc không giải quyết đầy đủ) nhiệm vụ DH.

Chính hoạt động chủ đạo của mỗi thời kì lứa tuổi cho phép ghi lại các đặc điểm phát triển tâm lí của trẻ ở một mức độ lứa tuổi nào đó. Ví dụ, mối liên hệ giữa sự phát triển tâm lí của trẻ mẫu giáo đối với trò chơi, như đối với hoạt động chủ đạo của lứa tuổi đó, lí giải những hành động đặc trưng của trẻ lứa tuổi này. Nhờ khái niệm này mà chúng ta có thể mô tả được sự phát triển thể lực và phát triển tâm lí của trẻ. Việc hiểu đặc thù của từng thời kì lứa tuổi cho phép: một mặt, chuẩn đoán được mức độ phát triển tâm lí của trẻ; mặt khác, xác định được sự tương ứng hoặc bất tương xứng giữa tuổi tâm lí và tuổi đời của đứa trẻ.

Trong thuyết phân chia giai đoạn phát triển tâm lí của Vygotsky có đề cập đến thuật ngữ hoạt động chủ đạo. Khái niệm cấu trúc tâm lí mới là một trong khái niệm cơ bản của thuyết này. Cấu trúc tâm lí mới thể hiện cái đặc thù, cái độc đáo của lứa tuổi nào đó, thể hiện thái độ duy nhất, có một không hai, của trẻ đối với hiện thực, trước nhất là hiện thực xã hội.

Chính cấu trúc tâm lí mới tạo ra cho trẻ tình huống xã hội của sự phát triển, tình huống ấn định hoàn toàn hình thức và con đường mà trẻ có được các thuộc tính nhân cách ngày càng mới, lấy được từ hiện thực xã hội, như từ nguồn gốc cơ bản của sự phát triển, con đường mà cái xã hội trở thành cái cá thể. Sự phát triển các cấu trúc tâm lí mới là mốc khởi điểm của tất cả những biến đổi mang tính động lực.

Theo Vygotsky, mỗi thời kì lứa tuổi có hai cấu trúc tâm lí mới: đó là cấu trúc tâm lí thời kì bình ổn và cấu trúc tâm lí thời kì khủng hoảng. Nếu ở tuổi mẫu giáo và khủng hoảng 7 tuổi, thì những mô tả cơ bản của cấu trúc tâm lí mới của khủng hoảng 7 tuổi được Vygotsky xác định rõ ràng và có liên quan tới việc khái quát hóa những xúc cảm hoặc trí tuệ hóa tình cảm, nhưng những cấu trúc tâm lí mới của thời kì tương đối bình ổn của tuổi mẫu giáo không có được sự rõ ràng đó. Cấu trúc tâm lí đó là tưởng tượng. Cơ sở của trò chơi là xây dựng tình huống tưởng tượng. Đó là nấc thang mới của sự trừu tượng hóa, tính chủ định và tự do.

Việc nghiên cứu tưởng tượng như là cấu trúc tâm lí mới của thời kì phát triển ở tuổi mẫu giáo tiến hành nhờ phương pháp “tranh ghép hình” và “chỗ của ai ở đâu?”. Phương pháp “tranh ghép hình” là đưa cho trẻ tranh ghép hình 4-32 mảnh đưa cho trẻ từng mảnh và hỏi mảnh đó là của tranh nào, trong đó người lớn báo cho trẻ rằng một tranh nguyên vẹn đã mất và họ không nhớ trong tranh vẽ gì... Từ đó có những kết luận:

- Việc phân tích sự phát triển của tưởng tượng cho thấy: ở tuổi mẫu giáo có thể xác định ba giai đoạn và đồng thời ba thành tố cơ bản của tưởng tượng: dựa vào tính trực quan, sử dụng kinh nghiệm trong quá khứ và quan điểm riêng bên trong. Đối với mỗi mức độ phát triển của tưởng tượng, tính xuất hiện tương đối lớn của một trong các tính chất trên trở nên đặc trưng. Nhưng đồng thời cả ba tính chất trên đều tồn tại trong bất kì mức độ phát triển tưởng tượng nào.

- Thuộc tính cơ bản nhất của tưởng tượng là năng lực nhìn thấy cái toàn bộ trước cái bộ phận. Năng lực đó được bảo đảm bởi mạch nguyên vẹn hoặc trường ý nghĩa của sự vật và hiện tượng. Điều này cho thấy, tưởng tượng như một phương tiện để trẻ đưa ý nghĩa vào các lĩnh vực của hoạt động sống của trẻ.

Việc xem tưởng tượng như cấu trúc tâm lí mới của thời kì mẫu giáo cho phép sử dụng các tư liệu thực nghiệm vào thực tiễn dạy trẻ mẫu giáo.

Hệ thống DH được xây dựng theo logic của sự phát triển tưởng tượng đòi hỏi xây dựng mạch hoạt động chung, trong giới hạn đó có được ý nghĩa của các hành động, hành vi của từng trẻ và người lớn. Quan niệm về việc tổ chức cuộc sống cho trẻ, trong đó giờ học nghiêm túc và trò chơi luân phiên nhau, những cái tạo ra hai lĩnh vực độc lập, là không phù hợp với đặc điểm tâm lí của trẻ mẫu giáo. Việc xây dựng cuộc sống duy nhất có hoạt động vui chơi là lối DH kiến tạo xã hội mà trong đó trẻ tự phát triển, tự tiến tới con người có trí tưởng tượng. Đến lượt mình tưởng tượng mở ra điều kiện phát triển tư duy trực quan - hình ảnh [3; tr 3-5].

Đặc điểm của tưởng tượng quy định logic của việc dạy trẻ học. Hiệu quả của việc dạy trẻ mẫu giáo viết và học toán có một logic hoàn toàn khác so với dạy trẻ cấp một học. Nên dạy trẻ mẫu giáo đọc cả từ sau đó mới tiến tới việc phân tích ngữ âm của từ đó trong việc làm quen với các tiên đề toán học lúc đầu trẻ học một cách tự phát việc chia tập hợp thành các phần, tính trừ, sau đó liên kết hai phần thành một thể thống nhất, cộng lại. Giá trị của phương pháp này là ở chỗ: DH không đòi hỏi một giờ học riêng biệt và được trẻ xem như một hoạt động độc lập, mà hoạt động vui chơi vừa là hình thức, vừa là phương tiện và phương pháp DH...

Các nhà nghiên cứu trẻ mẫu giáo chỉ ra ý nghĩa vĩnh hằng của hoạt động có sản phẩm đối với sự phát triển của trẻ. Nhưng khi bước vào cấp một ở trẻ có hiện tượng mất năng lực đối với hoạt động có sản phẩm. Vì vậy mà vấn đề về mối tương quan giữa DH và tưởng tượng sáng tạo trong vui chơi, trong hoạt động có sản phẩm của trẻ được đưa ra. Sử dụng đặc

điểm của tưởng tượng cho phép giải quyết vấn đề này. Từ quan điểm này việc tổ chức vui chơi và hoạt động có sản phẩm được đề xuất tối ưu hơn, trong đó, thứ nhất, vấn đề nội dung của ý tưởng, của tranh và kĩ thuật thể hiện được giải quyết trong sự thống nhất, thứ hai, bản thân hoạt động được xem xét trong một mạch với các hoạt động khác của trẻ mẫu giáo, khi đó dường như hoạt động tạo hình ở trẻ mẫu giáo không giải quyết nhiệm vụ tạo hình các đối tượng thực, trong việc dạy trẻ có phương pháp tiên vẽ, tiên sáng tạo, tiên nhận biết... liên quan trực tiếp đến các đặc điểm của tưởng tượng.

Tiếp cận với hoạt động chủ đạo của thời kì phát triển tâm lí của trẻ mẫu giáo theo tuyến cấu trúc tâm lí mới cho phép, một mặt, quay trở lại lần nữa với tiêu chí trò chơi, mặt khác giải quyết vấn đề đưa trò chơi vào DH ở mẫu giáo. Theo Encônhin, ở tuổi mẫu giáo không chỉ trò chơi sấm vai là hoạt động chủ đạo, mà còn cả 5 dạng trò chơi luân lượt chuyển cho nhau: trò chơi đạo diễn, trò chơi mô phỏng, trò chơi sấm vai, trò chơi có luật và lại trò chơi đạo diễn, nhưng ở mức độ phát triển mới về chất. Trò chơi sấm vai thực sự chiếm vị trí trung tâm của tuổi mẫu giáo. Đồng thời năng lực của trẻ đối với việc hoạt hóa trò chơi sấm vai, một mặt bảo đảm trò chơi đạo diễn, trong đó trẻ học cách độc lập suy nghĩ và thay đổi cốt truyện; mặt khác, bảo đảm trò chơi mô phỏng, trong đó trẻ được đồng nhất với các hình ảnh khác nhau và chuẩn bị tuyên nhập vai của hoạt động vui chơi. Nói cách khác, để lĩnh hội phạm trù chơi sấm vai, ban đầu trẻ phải học nghĩ cốt truyện một cách độc lập trong trò chơi đạo diễn và lĩnh hội năng lực hiện thực hóa vai một cách hình tượng trong trò chơi hình tượng. Thực chất trò chơi đạo diễn và trò chơi hình tượng là cái kế thừa mang tính phát sinh của trò chơi sấm vai, theo Encônhin, trò chơi sấm vai khi phát triển nó tạo cơ sở cho trò chơi có luật. Sự phát triển hoạt động vui chơi ở trẻ mẫu giáo lại quay trở lại lần nữa với trò chơi đạo diễn, nhưng nó chiết xuất tất cả các nét của các hình thức và các dạng của hoạt động vui chơi đã kể trên [1].

Việc đưa tình huống tưởng tượng vào DH cho phép kết hợp trò chơi với việc học tập trong thực tiễn DH đồng thời xây dựng quá trình DH sao cho phù hợp với đặc điểm tâm lí của trẻ mẫu giáo, tự diễn ra quá trình tự phát triển.

Lối tiếp cận này đối với trò chơi tạo ra một điểm mấu chốt quan trọng nữa. Dường như trò chơi được hiện thực hóa trong các hình thức khác nhau. Hình thức thứ nhất quen thuộc với các nhà nghiên cứu, có liên quan đến hoạt động vui chơi thể hiện ra bên ngoài

(trẻ kéo xe ủi và xúc). Hình thức thứ hai là hình thức ngôn ngữ. Trẻ không kéo xe nữa mà nói với bạn chơi: "Tôi đến rồi đây. Để hàng ở đâu?". Ở hình thức thứ hai của hoạt động vui chơi này Encônhin cho rằng: những trẻ biết chơi ở mẫu giáo lớn đã không chơi mà bàn về việc sẽ chơi ra sao. Như vậy trong sự phát triển của mình trò chơi đã có một pha quan trọng, khi phân hành động của trò chơi được thay thế bằng sự bàn bạc. Bước chuyển từ hình thức hành động sang hình thức ngôn ngữ của trò chơi báo trước sự xuất hiện mức độ, mà ở đó trò chơi có thể sử dụng như phương tiện hỗ trợ. Trước đó trẻ định hướng theo thành tố hành động của trò chơi, đối với trẻ thành tố đó là mục đích. Đưa trò chơi vào DH ở mức độ hành động thì kém hiệu quả, vì trẻ giải quyết các nhiệm vụ và vấn đề chơi ở bình diện tạm quy ước: "giả bộ như tờ đo, giả bộ như tờ đếm" ... [2], [4].

Nói cách khác, việc sử dụng các trò chơi với mục đích kịch hóa, trong đó có DH, chỉ có thể khi trẻ đã lĩnh hội hoạt động vui chơi ở dạng thứ nhất, lĩnh hội phân thi hành của trò chơi. Chỉ sau đó, trò chơi mới bảo đảm sự phát triển của nó trước sự DH tự phát và mang tính phản xạ - tự phát đặc trưng của lứa tuổi mẫu giáo. Điều này có nghĩa là nhiệm vụ xây dựng quá trình dạy trẻ mẫu giáo có hiệu quả nhất thiết phải bao hàm nhiệm vụ hình thành có định hướng hoạt động vui chơi.

Việc nghiên cứu về nguồn gốc phát sinh của những hành động giao tiếp có chủ định cho thấy hoạt động có sản phẩm cùng nhau, theo một mạch chung, khi mà sản phẩm của hoạt động đồng thời là cái để đánh giá một cách trực quan thành quả tương tác giữa trẻ và người lớn, là điều kiện tâm lý của sự phát triển các hình thức giao tiếp có chủ định. Trong đó phần thao tác của hoạt động có thể mang tính cá thể. Nhưng mạch tiến triển của nó - bàn bạc, kế hoạch hóa hoạt động việc sử dụng sản phẩm, ý nghĩ về công việc đang được tiến hành - hoàn toàn mạng tính cùng nhau (tập thể). Điều đó cho phép khẳng định: để hình thành cấu trúc tâm lý thời kì khủng hoảng 7 tuổi, tưởng tượng đóng một trong những vai trò cơ bản [3; tr 3-5].

Theo thuyết phân chia giai đoạn phát triển tâm lý của Vygotsky, mỗi một thời kì lứa tuổi, ngoài cấu trúc tâm lý mới, được đặc trưng bởi chức năng tâm lý trung tâm. A. V. Daporodes đã chứng minh chức năng trung tâm của tuổi mẫu giáo là xúc cảm. Chính vì vậy mà trò chơi thành trường học của xúc cảm. Khi cho rằng tình huống tưởng tượng là cơ sở của trò chơi, thì mối liên hệ giữa tưởng tượng và xúc cảm là rõ rệt. Sự phát triển xúc cảm và việc hình thành tính

chủ định của nó liên quan chặt chẽ với sự phát triển của tưởng tượng và đưa tưởng tượng vào cấu trúc của quá trình xúc cảm. Đây là cơ chế tự phát triển của trẻ trong trò chơi, vì vậy DH trong trò chơi là loại DH kiến tạo xã hội.

Sự biến đổi cấu trúc và mức độ phát triển của tưởng tượng sẽ dẫn đến việc mất đi các phản xạ xúc cảm ở trẻ và xúc cảm của trẻ có định hướng hơn. Trẻ học cách điều chỉnh tình huống, suy nghĩ về tình huống [2], [4].

Có một số kết luận từ các công trình nghiên cứu xúc cảm: Thứ nhất, sự hình thành và phát triển tính chủ định của xúc cảm ở trẻ mẫu giáo có cùng một logic như tưởng tượng; trong đó, sự phát triển của tưởng tượng dẫn trước sự phát triển của xúc cảm. Điều đó cho phép khẳng định: sự phát triển của tưởng tượng đóng vai trò cơ chế tâm lý trong sự phát triển chức năng tâm lý trung tâm của tuổi mẫu giáo - xúc cảm. Thứ hai, các thực nghiệm đã đưa ra các tư liệu về nội dung khái quát hóa xúc cảm và trí tuệ hóa xúc cảm. Việc "khái quát hóa xúc cảm" và "trí tuệ hóa xúc cảm" do Vygotsky xác định như các cấu trúc tâm lý mới của thời kì khủng hoảng 7 tuổi không trùng với nhau và biểu hiện các hiện thực khác nhau. Khái quát hóa xúc cảm kéo tưởng tượng trở lại và là kết quả của việc đưa tưởng tượng vào sự phát triển lĩnh vực xúc cảm của trẻ mẫu giáo.

Tuyến chính của sự phát triển tâm lý ở tuổi mẫu giáo liên quan đến sự phát triển tính chủ định trong lĩnh vực xúc cảm, vì cơ chế tâm lý của tính chủ định xúc cảm liên quan đến sự phát triển của tưởng tượng. Hoạt động vui chơi của trẻ cùng với sự đa dạng và nhiều thể loại của nó là hoạt động cơ bản tạo ra điều kiện cho tất cả sự phát triển đó [2], [4].

Cấu trúc tâm lý mới của lứa tuổi mô tả cái đặc thù của sự phát triển, làm cho chức năng trung tâm trở nên có chủ định (chức năng có trong trung tâm ý thức), quá trình đó liên quan đến hoạt động đặc biệt và có tên gọi là hoạt động chủ đạo.

Việc xuất hiện tuân tự của cấu trúc tâm lý mới và việc ăn sâu của cấu trúc tâm lý đó vào trong chức năng trung tâm ấn định con đường tự phát triển của trẻ. Tuyến tổ chức hoạt động vui chơi với nhiệm vụ DH là phát triển tưởng tượng, tính chủ định và xúc cảm là tuyến DH kiến tạo xã hội ở bậc mầm non đã được đề cập trong lí luận của trường phái L. X. Vygotsky và có hơn nửa thế kỉ khẳng định hiệu quả trong thực tiễn giáo dục của nhiều nước.

(Xem tiếp trang 109)

do vậy, cần có sự định hướng nghề nghiệp thông qua hoạt động giáo dục.

5. Nội dung giáo dục ĐHGТ nghề nghiệp trong trường phổ thông:

- Cung cấp cho HS những thông tin về thế giới nghề nghiệp: các loại nghề, nhóm nghề, các lĩnh vực nghề có trong xã hội; cung cấp thông tin về những mặt tích cực và khó khăn của mỗi nghề nhằm giúp các em tìm hiểu về giá trị các nghề.

- Giúp HS tìm hiểu nghề, giáo viên có thể xây dựng các bản "họa đồ" nghề nghiệp (bản mô tả nghề nghiệp một cách ngắn gọn) như sau: + Tên nghề và những chuyên môn thường gặp trong nghề (có thể đưa một vài nét về lịch sử phát triển của nghề đó); + Nội dung và tính chất lao động của nghề; + Những điều kiện cần thiết phải có để tham gia lao động của nghề đó; + Những chống chỉ định y học, gồm: Điều kiện về sức khoẻ, về đặc điểm sinh lí và bệnh lí không đảm bảo cho việc học nghề và làm nghề; + Những điều kiện bảo đảm cho người lao động làm việc trong nghề (tiền lương tối thiểu và thang lương trong nghề; điều kiện nâng cao tay nghề, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ...; những phúc lợi mà người lao động được hưởng); + Những nơi có thể theo học nghề; + Những nơi có thể được bố trí để làm việc.

- Cung cấp những yêu cầu của nghề đòi hỏi phải có ở người lao động về tri thức, kĩ năng, kĩ xảo, yêu cầu tâm - sinh lí và sức khoẻ.

- Cung cấp kiến thức về giá trị riêng của từng nghề trong xã hội, những đặc điểm đặc trưng của từng nghề.

- Cung cấp những thông tin về nhu cầu lao động, nhu cầu nhân lực của nền sản xuất ở địa phương cũng như của toàn bộ nền kinh tế quốc dân; đồng thời, dự báo về triển vọng phát triển của nghề trước mắt và trong tương lai.

- Giáo dục và xây dựng thái độ, giá trị văn hoá nghề nghiệp mang tính chuyên môn, kĩ thuật cao cho HS như: tinh thần trách nhiệm, bảo đảm sự nghiêm túc về kỉ luật lao động và quy trình công nghệ; trung thực, không làm hàng xấu, hàng giả; biết tiết kiệm nguyên, vật liệu, sức lao động và thời giờ; quan hệ hữu nghị, tốt đẹp với đồng nghiệp; xây dựng thái độ nhân văn, giá trị sống, giá trị văn hoá, dân tộc và thời đại cho HS.

ĐHGТ nghề nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng tri thức căn bản về thế giới nghề nghiệp; từ đó, người học có thể tìm hiểu, lựa chọn cho mình một nghề để theo học và phát triển. Giáo dục ĐHGТ nghề nghiệp giúp người học đánh giá được vai trò vị trí của mình trong gia đình, cuộc sống, xã hội; từ đó,

hình thành được quan điểm phát triển cá nhân. Bên cạnh đó, ĐHGТ nghề nghiệp giúp người học hiểu được về hệ thống nghề nghiệp, các yêu cầu tối thiểu cho một nghề, những yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp. Do vậy, giáo dục ĐHGТ nghề nghiệp là cần thiết để giúp người học lựa chọn được nghề phù hợp với khả năng, sức khỏe, điều kiện sống, hoàn cảnh đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Paths - Harmin - Simon (1986). *Các giá trị và dạy học*. Ohio.
- [2] Bộ Chính trị (2008). *Kết luận về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 2 (khoá VIII) về phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020*.
- [3] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định 432/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011-2020*.
- [4] Phạm Minh Hạc (1994). *Vấn đề con người trong công cuộc đổi mới*. Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, 10/1994, tr 2-8.
- [5] Thái Duy Tuyên (2005). *Những vấn đề chung của giáo dục học*. NXB Đại học Sư phạm.

Bàn về dạy học kiến tạo...

(Tiếp theo trang 99)

3. Kết luận

DH kiến tạo là loại hình DH hiện đại nhằm hình thành nhân cách độc lập, tự học, tự lĩnh hội kiến thức. Cơ chế tự học, tự phát triển trong kiến tạo xã hội chính là sự hình thành và phát triển hoạt động chủ đạo. Nhờ hoạt động chủ đạo mà các cấu trúc tâm lí mới của từng lứa tuổi được hình thành. Tính chủ định cùng với tưởng tượng và tư duy trực quan hình ảnh là các cấu trúc tâm lí mới của tuổi mầm non, là cái trẻ mầm non tự lĩnh hội trong hoạt động vui chơi. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Выготский Л.С. Воображение и творчество в детском возрасте: Психологический очерк. М., 1967
- [2] КРАВЦОВА Е.Е., ПСИХОЛОГИЧЕСКИЕ НОВООБРАЗОВАНИЯ ДОШКОЛЬНОГО ВОЗРАСТА
- [3] Эльконин Д.Б. Актуальные вопросы исследования периодизации психического развития в детстве // Проблемы периодизации развития психики в онтогенезе: Тезисы Всесоюзн. симп. 24 - 26 ноября 1978 г., г. Тула. М., 1976.
- [4] <http://www.voppsy.ru/issues/1996/966/966064.htm>
- [5] Теплов Б. М. Способности и одарённость. // Психология индивидуальных различий. Тексты. М.: изд-во Моск. Ун-та, 1982, с. 133 – 13